

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/DS-ST
Ngày: 15-11-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Phi Hùng
2. Ông Bùi Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án,
Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Thuộc trường hợp không tham gia.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần T

Địa chỉ: Số 266 – 268, đường N, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng Giám đốc (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Hồng S – Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long

Địa chỉ: Số 35B, đường 3/2, phường 1, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Cao Hồng S: Ông Ngô Thanh H – Trưởng Phòng Giao dịch Bình Minh

Địa chỉ: Số 894, đường Q, khóm 1, phường V, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. (Theo Giấy ủy quyền số: 154/2020/UQ-CNVL ngày 31/8/2020) (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Phạm T, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ 04, ấp L xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 9 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần T và người đại diện Ngô Thanh H trình bày:

Ngày 26/01/2028, anh Phạm T có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP T hợp đồng cho vay số LD1802600493, số tiền vay 70.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất áp dụng 7,8%/năm, thời điểm trả hết nợ 26/01/2023, phương thức trả nợ: vốn lãi trả định kỳ hàng tháng, lãi tính theo dư nợ ban đầu, việc cho vay không có tài sản đảm bảo.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân đến nay anh Phạm T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn lãi tổng cộng là 43.827.305 đồng (vốn gốc: 31.482.000 đồng, lãi vay: 12.345.305 đồng). Do anh Phạm T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng nên đến ngày 30/5/2020, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn, mức lãi suất bằng 150% lãi suất ghi trên hợp đồng tín dụng. Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, liên hệ làm việc với anh Phạm T cùng tìm hướng giải quyết khoản vay nhưng anh Phạm T cố tình tránh né không hợp tác.

Do đó, Ngân hàng TPCP T khởi kiện yêu cầu anh Phạm T trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 07/9/2020 là 40.427.668 đồng, trong đó vốn gốc: 35.518.000 đồng, lãi trong hạn: 1.820.000 đồng, lãi

quá hạn: 89.668 đồng và lãi phát sinh được tiếp tục tính từ ngày 08/9/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng.

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn Phạm T mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án số 142/TB-TLVA ngày 04/11/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 918/TB-TA ngày 26/11/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 151/TB-TA ngày 26/02/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 134/TB-TA ngày 10/3/2021; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 173/TB-TA ngày 30/3/2021; Thông báo về việc yêu cầu cung cấp chứng cứ số 135/TB-TA ngày 10/3/2021 nhưng anh Phạm T không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần T.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ông Ngô Thanh H đại diện cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu anh Phạm T trả các khoản tiền gồm:

+ Nợ gốc: 38.518.000 đồng.

+ Nợ lãi trong hạn: 8.190.000 đồng.

+ Nợ lãi quá hạn đến ngày 15/11/2021: 1.913.911 đồng.

Tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từ ngày 16/11/2021 đến khi thanh toán xong nợ vay.

- Anh Phạm Tvắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 05/10/2021, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất, anh Phạm T đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm T đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Như vậy, anh Phạm T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Giấy triệu tập hai lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh Phạm T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ngày 26/01/2018, anh Phạm T có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần T hợp đồng tín dụng số LD1802600493, số tiền vay 70.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất áp dụng 7,8%/năm, việc cho vay không có tài sản đảm bảo.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân đến nay anh Phạm T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn lãi tổng cộng là 43.827.305 đồng (vốn gốc: 31.482.000 đồng, lãi vay: 12.345.305 đồng) nhưng sau đó anh Phạm T không tiếp tục trả nợ vay. Do đó, ngày 30/5/2020, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Đến ngày 15/11/2021, anh Phạm T còn nợ lại số tiền vốn gốc là 38.518.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015: “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn”. Đến nay anh Phạm T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nhưng vẫn chưa trả số tiền vốn gốc còn nợ nên buộc anh Phạm T phải trả số tiền vốn gốc 38.518.000 đồng cho Ngân hàng.

[3] Đối với số tiền lãi, theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mức lãi suất là 7,8%/năm. Đến ngày 15/11/2021 số tiền lãi trong hạn anh Phạm T còn chưa thanh toán là 8.190.000 đồng. Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì: “Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng

tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả”. Do đó, buộc anh Phạm T phải trả số tiền lãi đến hạn cho Ngân hàng là 8.190.000 đồng.

Ngoài ra, theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, nếu anh Phạm T chậm thanh toán khi Hợp đồng đến hạn thì phải trả lãi quá hạn với mức lãi suất bằng 150% lãi suất vay. Theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015: “Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả”. Do đó, buộc anh Phạm T phải trả số tiền lãi quá hạn cho Ngân hàng đến ngày 15/11/2021 là 1.913.911 đồng và tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 16/11/2021 tính trên số tiền nợ gốc cho đến khi trả dứt nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

[4] Về án phí: Buộc anh Phạm T phải chịu án phí đối với số tiền phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T. Án phí: $48.621.911 \times 5\% = 2.431.000$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần T.

Buộc anh Phạm T trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần T các khoản tiền như sau:

- Nợ gốc: 38.518.000 đồng (Ba mươi tám triệu năm trăm mười tám nghìn đồng).

- Nợ lãi trong hạn: 8.190.000 đồng (Tám triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

- Nợ lãi quá hạn tính đến ngày 15/11/2021: 1.913.911 đồng (Một triệu chín trăm mười ba nghìn chín trăm mười một đồng).

Và tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 16/11/2021 tính trên số tiền nợ gốc cho đến khi trả dứt nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần T.

2. Về án phí: Buộc anh Phạm T phải chịu 2.431.000 đồng (Hai triệu bốn trăm ba mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần T số tiền tạm ứng án phí 1.011.000 đồng (Một triệu không trăm mười một nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0010516 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND TX.Bình Minh: 01
- Chi cục THADS TX.Bình Minh: 01
- Dương sự: 02
- Lưu: 04

Trần Quốc Huy